

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CHO NGÀNH KINH DOANH KHÁCH SẠN TẠI KHÁNH HÒA ỨNG DỤNG THỰC HÀNH XANH GIAI ĐOẠN 2025-2030

Huỳnh Thị Loan Trinh, Đậu Minh Đức
Trường Đại học Khánh Hòa

Thông tin chung:

Ngày nhận bài: 9/01/2025

Ngày phản biện: 12/01/2025

Ngày duyệt đăng: 04/3/2025

*Tác giả chính:

huynhthiloantrinh@ukh.edu.vn

DOI:

<https://doi.org/10.70879/zWy4EP8Ud>

Title:

Opportunities and Challenges for the Hotel Industry in Khánh Hòa in Adopting Green Practices from 2025 to 2030.

Từ khóa:

Thực hành xanh, Khách sạn xanh, Cơ hội, Thách thức, Quản lý khách sạn xanh.

Keywords:

Green practices, Green hotel, Opportunities, Challenges, Green Hotel Management.

TÓM TẮT: Những năm gần đây, sự thay đổi trong nhận thức, hành vi và sở thích của khách du lịch hướng tới phát triển bền vững đang ngày càng được định hình rõ rệt, thực hành xanh vì vậy cũng trở thành yếu tố và tiêu chí tiên quyết trong việc xây dựng, kinh doanh và vận hành khách sạn. Không nằm ngoài xu hướng này, các doanh nghiệp trong lĩnh vực lưu trú tại Việt Nam nói chung và Khánh Hòa nói riêng đã từng bước cập nhật và áp dụng các biện pháp khác nhau để có thể đồng hành và theo kịp xu hướng. Dù đang trở thành xu hướng nhưng vẫn còn nhiều trở ngại làm giảm ý định ứng dụng thực hành xanh trong khách sạn. Đề án Chuyển đổi xanh tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2024 – 2030 ban hành vào tháng 7/2024 kịp thời tháo gỡ những khó khăn đó. Tác giả đã sử dụng cách tiếp cận nghiên cứu định tính với phương pháp phân tích nội dung, trên cơ sở phân tích mục tiêu, giải pháp, các dự án chuyển đổi xanh ưu tiên và lộ trình thực hiện các dự án của đề án, bài viết chỉ ra những cơ hội và thách thức mới cho ngành khách sạn tại Khánh Hòa trong việc áp dụng thực hành xanh giai đoạn 2025-2030.

ABSTRACT: In recent years, the shift in the perception, behavior, and preferences of tourists towards sustainable development has become increasingly evident. As a result, green practices have become a crucial factor and criterion in the establishment, business, and operation of hotels. Not being out of this trend, businesses in the accommodation sector in Vietnam in general and Khánh Hòa in particular have gradually updated and applied various measures to keep pace with the trend. Although it is becoming a trend, there are still many obstacles that reduce the intention to implement green practices in hotels. The Green Transition Project of Khánh Hòa Province for the period 2024-2030, issued in July 2024, will timely address these challenges. The author has used a qualitative research approach with content analysis methods. Based on the analysis of the objectives, solutions, priority green transition projects, and the implementation roadmap, the paper highlights the new opportunities and challenges for the hotel industry in Khánh Hòa in applying green practices in the 2025-2030 period.

1. Giới thiệu vấn đề nghiên cứu

Thực hành xanh trong ngành khách sạn là một chủ đề đang thu hút sự quan tâm lớn trong bối cảnh ngành du lịch phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là khi các vấn đề về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ngày càng

được coi trọng. Trong bối cảnh kinh doanh hiện nay, ngành khách sạn đang đứng trước yêu cầu phải chuyển mình mạnh mẽ theo hướng phát triển các sản phẩm du lịch bền vững và thân thiện với môi trường. Việc áp dụng các thực hành xanh không chỉ góp phần

giảm thiểu tác động tiêu cực đến hệ sinh thái, mà còn mở ra cơ hội để các khách sạn tạo điểm nhấn khác biệt trong thiết kế sản phẩm cũng như phương thức cung ứng dịch vụ (Gürlek & Tuna, 2018; Chang & Chen, 2014). Thông qua việc triển khai các hành động cụ thể hướng đến bảo vệ môi trường, doanh nghiệp khách sạn có thể đóng vai trò tích cực trong việc thúc đẩy phát triển du lịch bền vững (Chan et al., 2014). Một lợi thế cạnh tranh quan trọng cũng có thể được hình thành khi khách du lịch chấp nhận chi trả mức giá cao hơn để đổi lấy trải nghiệm dịch vụ gắn liền với các giá trị môi trường, từ đó nâng cao mức độ hài lòng của họ (Chen et al., 2012). Xét về mặt chiến lược dài hạn, việc tích cực áp dụng các biện pháp thực hành xanh còn mang lại nhiều lợi ích nội tại cho khách sạn như tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, tăng cường tái chế và hạn chế phát sinh các loại chất thải nguy hại (Bernauer et al., 2007; Gürlek & Tuna, 2018). Đây được xem là nền tảng quan trọng trong quá trình chuyển đổi sang mô hình kinh doanh khách sạn bền vững. Thực hành xanh không chỉ gia tăng hiệu quả kinh doanh mà còn góp phần nâng cao hình ảnh thân thiện với môi trường của đơn vị lưu trú trong mắt khách hàng (Chang, 2011). Trên thế giới đã có nhiều khách sạn đi theo xu hướng này và đạt được những thành tựu nhất định. Điển hình trong số đó là hai tập đoàn kinh doanh khách sạn nổi tiếng Accor Group và Las Vegas Sands Corporation. Accor là một trong những doanh nghiệp tiên phong trong việc xây dựng khách sạn xanh và giờ đây vẫn luôn đề cao yếu tố môi trường trong các hoạt động kinh doanh của khách sạn. Las Vegas Sands là một doanh nghiệp đi sau Accor nhưng Las Vegas Sands luôn đặt vấn đề phát triển bền vững làm mục tiêu và cách thức hoạt động của doanh nghiệp và đã trở thành một trong những doanh nghiệp kinh doanh khách sạn xanh hàng đầu thế giới. Tại Việt Nam, ngành

khách sạn cũng bắt đầu chuyển hướng kinh doanh khách sạn xanh từ nhiều năm trước. Đã có nhiều khách sạn đạt tiêu chuẩn khách sạn xanh như khách sạn Sheraton, khách sạn Majestic, khách sạn Caravelle,... các khu nghỉ dưỡng như Six Senses Ninh Vân Bay, Vinpearl Resort & Spa, Evason Ana Mandara & Six Sense Spa, Ana Mandara Cam Ranh... Hầu hết việc áp dụng thực hành xanh đều thuộc các khách sạn lớn, các resort tại các khu du lịch mới. Nhìn chung việc áp dụng các thực hành xanh trong ngành khách sạn vẫn gặp phải nhiều trở ngại, bao gồm chi phí đầu tư ban đầu cao, thiếu nhận thức và chính sách hỗ trợ chưa đủ mạnh. Trong phạm vi bài viết, tác giả phân tích những cơ hội và thách thức của quá trình áp dụng thực hành xanh trong ngành khách sạn tại Khánh Hòa giai đoạn 2025-2030.

2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết:

Thực hành xanh trong khách sạn là thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường, bao gồm tiết kiệm năng lượng, nước, giảm thiểu và quản lý chất thải, sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường. Theo Theodoulidis và cộng sự (2017) việc thực hiện các thực hành bền vững về môi trường có thể giảm chi phí hoạt động cho khách sạn và cải thiện hiệu suất của khách sạn. Ở Việt Nam, các nghiên cứu của Đồng Xuân Đảm và Lê Chí Công (2022), Nguyễn Thị Nguyễn Hồng (2023) đều chỉ ra rằng thực hành xanh có tiềm năng không chỉ giảm thiểu tác động môi trường mà còn tạo ra lợi ích về mặt kinh tế lâu dài cho khách sạn.

Hiện nay, các thực hành xanh trong lĩnh vực khách sạn trên phạm vi toàn cầu có thể được phân loại thành bảy nhóm chính, bao gồm: quản lý bền vững tài nguyên nước, tiết kiệm năng lượng, xử lý chất thải rắn, kiểm soát chất lượng không khí, chính sách thu mua thân thiện với môi trường, nâng cao

nhận thức cộng đồng, và tuân thủ các quy định cấp phép liên quan đến môi trường. Trong mỗi lĩnh vực này, các sáng kiến xanh có thể được điều chỉnh linh hoạt nhằm phù hợp với năng lực tài chính cũng như chiến lược vận hành cụ thể của từng cơ sở lưu trú.

Tại Việt Nam, các lĩnh vực thực hành xanh nói trên không phải là khái niệm mới đối với các khách sạn. Tuy nhiên, thời gian gần đây, xuất hiện một số yếu tố mang tính bước ngoặt vượt ra ngoài mục tiêu tiết kiệm chi phí hoặc năng lượng, mở ra những cơ hội mới cho ngành khách sạn trong nước. Đáng chú ý là sự chuyển biến trong tư duy của các nhà đầu tư và chủ sở hữu, khi họ bắt đầu nhìn nhận thực hành xanh không chỉ như một xu hướng nhất thời hay công cụ tiếp thị, mà là một phần thiết yếu trong chiến lược phát triển bền vững.

Sự cam kết rõ ràng từ phía các chủ khách sạn trong việc bảo vệ môi trường có thể tạo ra hiệu ứng lan tỏa tích cực, thúc đẩy ý thức trách nhiệm môi trường trong cộng đồng khách lưu trú. Bên cạnh đó, sự xuất hiện ngày càng phổ biến của các chứng nhận hoặc nhãn hiệu xanh cho khách sạn cũng phản ánh sự nâng cao nhận thức không chỉ từ phía các doanh nghiệp lưu trú mà còn từ khách hàng và xã hội nói chung.

Tại Việt Nam, theo quan điểm của các nhà quản lý khách sạn, thực hành xanh được triển khai theo hai hướng chủ yếu: xây dựng xanh (green building) và vận hành xanh (green operation). Trong bối cảnh các nhà quản lý không có quyền kiểm soát trực tiếp đối với các quyết định liên quan đến thiết kế và xây dựng cơ sở vật chất, trọng tâm thực hành xanh trong ngành khách sạn chủ yếu được đặt vào khía cạnh vận hành.

Việc áp dụng các biện pháp vận hành xanh nhằm hướng đến mục tiêu đảm bảo môi trường lưu trú an toàn, lành mạnh cho khách hàng, đồng thời duy trì chất lượng dịch vụ và giảm thiểu chi phí vận hành cũng như các tác

động tiêu cực đến môi trường. Vận hành xanh bao gồm nhiều hoạt động đa dạng, từ tái chế chất thải, tiết kiệm năng lượng và nước, đến quản lý chất thải hiệu quả.

Khi được triển khai song song với xây dựng xanh, vận hành xanh góp phần hình thành một hệ thống thực hành xanh toàn diện và tối ưu trong lĩnh vực lưu trú. Thực tiễn hiện nay cho thấy, phần lớn các khách sạn tại Việt Nam đều nhận thức được vai trò quan trọng của vận hành xanh trong quản lý hoạt động thường nhật, và do đó, xu hướng này đang dần trở nên phổ biến trong toàn ngành.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Lý thuyết hệ thống được sử dụng trong phân tích cơ hội và thách thức của ngành khách sạn Khánh Hòa khi ứng dụng thực hành xanh giai đoạn 2025-2030. Để hệ thống hóa các bài báo nghiên cứu về việc ứng dụng thực hành xanh trong ngành khách sạn, bài viết sử dụng cách tiếp cận nghiên cứu định tính với phương pháp phân tích nội dung. Phân tích nội dung có hệ thống là phương pháp dựa trên lý thuyết, dựa trên kiến thức với chủ đề nghiên cứu được sử dụng thường xuyên trong nghiên cứu du lịch nhằm đánh giá các nghiên cứu một cách hệ thống, từ đó hiểu được lý thuyết của thực hành xanh trong ngành khách sạn. Việc nghiên cứu kỹ đề án Chuyển đổi xanh Tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2024-2030 đồng thời phân tích hiện trạng thực hành xanh tại các khách sạn trên địa bàn cho phép xác định được những cơ hội và thách thức mới trong quá trình thực hiện thực hành xanh tại các khách sạn giai đoạn 2025-2030.

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Thực trạng áp dụng thực hành xanh trong các khách sạn tại Khánh Hòa

Xu hướng áp dụng thực hành xanh trong các khách sạn tại Khánh Hòa đã bắt đầu từ cách đây nhiều năm. Cụ thể, từ năm 2013-2017 một số cơ sở kinh doanh lưu trú trên địa bàn có áp dụng bộ tiêu chuẩn nhãn du lịch bền vững Bông Sen Xanh, một chương trình quan

trọng nhằm nâng cao chất lượng du lịch, bảo vệ môi trường và khuyến khích phát triển bền vững. Tuy nhiên, tỷ lệ các cơ sở lưu trú tham gia chỉ đạt khoảng 12%, cho thấy việc áp dụng các tiêu chuẩn này còn hạn chế. Nguyên nhân có thể xuất phát từ những thách thức về chi phí đầu tư ban đầu và thiếu sự hỗ trợ cụ thể về chính sách, khiến cho nhiều cơ sở không đủ động lực để thực hiện. Đặc biệt, từ năm 2018 đến nay, khi chương trình Bông Sen Xanh không còn được duy trì và không có bộ chỉ tiêu thay thế, việc thúc đẩy các tiêu chuẩn du lịch bền vững tại Khánh Hòa bị gián đoạn. Điều này tạo ra một khoảng trống lớn trong quản lý và giám sát hoạt động du lịch bền vững, khiến các cơ sở lưu trú thiếu định hướng và động lực để duy trì hoặc phát triển các thực hành xanh.

Theo khảo sát của Đề án chuyển đổi xanh Tỉnh Khánh Hòa năm 2024 thống kê có khoảng 40% các cơ sở kinh doanh du lịch (lưu trú, nhà hàng, khu vui chơi giải trí, mua sắm) phát sinh nước thải từ 10 m³/ngày (24 giờ) trở lên có công trình, thiết bị, hệ thống xử lý nước thải bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Việc phân loại chất thải rắn tại nguồn, cam kết không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy chủ yếu tập trung ở các khách sạn từ 3-5 sao. Khoảng 80% các cơ sở kinh doanh lưu trú trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã đầu tư và sử dụng năng lượng tái tạo kết hợp với việc sử dụng mạng lưới điện quốc gia. Các công nghệ xanh khác như công nghệ tiết kiệm nước sạch, công nghệ tối ưu hóa năng lượng... chưa được áp dụng.

Trên thực tế việc áp dụng thực hành xanh tại các khách sạn còn gặp nhiều bất cập. Kết quả của các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra được năm trở ngại lớn nhất trong việc áp dụng thực hành xanh tại khách sạn bao gồm vốn đầu tư lớn, vị trí tọa lạc, thiếu quy định xanh chính thức, việc duy trì sự hài lòng của khách và tỷ lệ biến động nhân sự cao [4].

Một trong những rào cản chính trong việc triển khai các mô hình cơ sở lưu trú thân thiện với môi trường là hạn chế về nguồn vốn đầu tư ban đầu. Việc tích hợp các hạng mục cơ sở hạ tầng hỗ trợ thực hành xanh thường đòi hỏi chi phí đầu tư cao, kéo theo thời gian hoàn vốn dài hơn, từ đó làm gia tăng mức độ rủi ro, gây e ngại đối với các nhà đầu tư. Trong bối cảnh đó, việc tăng giá dịch vụ lưu trú nhằm bù đắp chi phí đầu tư trở nên khó khả thi do có thể làm giảm sức cạnh tranh của khách sạn. Mặc dù khách hàng nhận biết được giá trị gia tăng từ các sáng kiến xanh, đa số vẫn chưa sẵn sàng chi trả thêm cho các tiện ích này.

Bên cạnh đó, yêu cầu về không gian vật lý cũng là một thách thức đáng kể đối với việc triển khai các thiết bị và công nghệ xanh, đặc biệt ở các khách sạn nằm trong khu vực đô thị. Ví dụ, để lắp đặt hệ thống xử lý chất thải hữu cơ hiệu quả, cần có diện tích đủ lớn để xây dựng hầm ủ; tuy nhiên, điều này hiếm khi khả thi ở các cơ sở có diện tích hạn chế. Tương tự, việc lắp đặt các hệ thống thu năng lượng mặt trời trên mái nhà là một giải pháp thường được đề xuất, nhưng không gian giới hạn thường buộc các khách sạn phải ưu tiên các thiết bị tiện nghi khác, thay vì các tiện ích phục vụ mục tiêu môi trường.

Một trở ngại khác là sự thiếu hụt một bộ quy chuẩn chính thức về thực hành xanh trong lĩnh vực lưu trú tại Việt Nam. Mặc dù hiện nay đã có một số chương trình chứng nhận như ASEAN Green Hotel, Bông Sen Xanh, hay Travelife, số lượng khách sạn tham gia vẫn còn hạn chế và mức độ nhận diện từ phía người tiêu dùng còn thấp. Điều này cho thấy nhu cầu cấp thiết trong việc xây dựng một hệ thống quy chuẩn quốc gia, không chỉ để định hướng thực hành cho các cơ sở lưu trú, mà còn để cung cấp công cụ đánh giá thống nhất và minh bạch. Ngoài ra, hệ thống này cần được cập nhật thường xuyên để phản ánh các xu hướng thực hành xanh

mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các khách sạn trong việc tiếp cận và áp dụng hiệu quả các sáng kiến toàn cầu.

Sự hài lòng của khách hàng cũng là một yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện các chương trình xanh trong khách sạn. Dù nhận thức về bảo vệ môi trường trong du lịch đang gia tăng, đặc biệt là từ nhóm du khách quốc tế, điều này không đồng nghĩa với việc tất cả khách hàng đều sẵn sàng tham gia hoặc chấp nhận các thay đổi do thực hành xanh mang lại. Họ vẫn giữ kỳ vọng cao về chất lượng dịch vụ tương ứng với chi phí đã bỏ ra. Do đó, việc cân bằng giữa duy trì chất lượng trải nghiệm khách hàng và triển khai các sáng kiến xanh đặt ra thách thức không nhỏ cho các nhà quản lý.

Cuối cùng, tỷ lệ biến động nhân sự cao trong ngành lưu trú cũng gây trở ngại cho việc duy trì và phát triển văn hóa vận hành xanh. Việc chuyển đổi sang mô hình kinh doanh bền vững không chỉ là quyết định mang tính quản trị, mà còn đòi hỏi sự tham gia tích cực và đồng thuận từ toàn thể nhân viên. Tuy nhiên, với tình trạng thay đổi nhân sự thường xuyên, các khách sạn phải liên tục tuyển dụng và đào tạo lại, gây gián đoạn trong việc hình thành tư duy và hành vi "xanh" trong tổ chức. Điều này làm giảm hiệu quả thực hiện các chiến lược phát triển bền vững trong dài hạn.

Chính vì những trở ngại trên, nên áp dụng thực hành xanh của nhiều khách sạn còn hạn chế. Chỉ có các khách sạn thứ hạng cao, đặc biệt là các resort tại các khu du lịch mới chú trọng vào xây dựng và vận hành xanh như khu nghỉ mát Six Senses Ninh Vân Bay, Vinpearl Resort & Spa, Evason Ana Mandara & Six Sense Spa,... hay Ana Mandara Cam Ranh được vinh danh Khách sạn xanh Asean 2024. Hầu hết các cơ sở lưu trú này đều ban hành các văn bản nội bộ khuyến nghị tiết kiệm nhiên liệu và bảo vệ môi trường. Nhiều khách sạn cũng đã thực hiện một số các tiêu

chí trong các bộ tiêu chuẩn về chất lượng sản phẩm cung cấp cho khách tới khách sạn lưu trú như Bộ tiêu chuẩn ISO 9001-2000 hay một số biện pháp trong bộ tiêu chuẩn Nhân Bông Sen Xanh.

3.2. Các dự án chuyển đổi xanh lĩnh vực du lịch liên quan trực tiếp đến ngành khách sạn tại Tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2024 - 2030

Nhằm đạt được mục tiêu chuyển đổi xanh lĩnh vực du lịch, Đề án Chuyển đổi xanh Tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2024 - 2030 đã đề xuất 5 dự án ưu tiên đầu tư. Trong đó có 4 trên 5 dự án tác động trực tiếp đến ngành khách sạn. Điều này mở ra cơ hội mới cho ngành khách sạn trong việc triển khai thực hành xanh, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và xu hướng bảo vệ môi trường hiện nay. Cụ thể:

Dự án số 1: Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng cơ sở kinh doanh du lịch xanh và điểm đến du lịch, triển khai dán nhãn xanh. Cụ thể, đề án dự kiến xây dựng bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng cơ sở kinh doanh du lịch xanh và điểm đến du lịch xanh sẽ được công bố vào cuối năm 2025, với 30% các cơ sở kinh doanh du lịch và 30% các điểm đến du lịch đạt tiêu chuẩn và được dán nhãn xanh. Đến năm 2030, tỷ lệ này sẽ tăng lên, dự kiến 80% các cơ sở kinh doanh du lịch và 80% các điểm đến du lịch trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được xếp hạng và dán nhãn xanh. Dự án này tác động đến các cơ sở kinh doanh du lịch, bao gồm các khách sạn, sẽ phải tuân thủ các bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng du lịch xanh. Việc dán nhãn xanh cho khách sạn sẽ trở thành một yếu tố quan trọng để thu hút khách hàng, nhất là trong bối cảnh du lịch ngày càng chú trọng vào tính bền vững và bảo vệ môi trường. Khách sạn đạt tiêu chuẩn khách sạn xanh sẽ có cơ hội nâng cao uy tín và thu hút nhóm khách du lịch có ý thức bảo vệ môi trường.

Dự án số 2: Phát triển sản phẩm du lịch xanh và mô hình du lịch xanh tại các khu du

lịch, điểm đến, kết nối tuyến điểm du lịch xanh. Mục tiêu đến năm 2025, mỗi khu/điểm du lịch sẽ có ít nhất 2 sản phẩm du lịch xanh được khai thác, đồng thời có từ 1 đến 2 tuyến điểm du lịch kết nối các khu/điểm đến du lịch xanh trong toàn tỉnh. Đến năm 2030, sẽ có từ 6 đến 8 sản phẩm du lịch xanh được đưa vào khai thác tại các khu/điểm du lịch. Đối với dự án này, các khách sạn sẽ cần phát triển các sản phẩm và dịch vụ thân thiện với môi trường để phù hợp với mô hình du lịch xanh. Các khách sạn có thể cung cấp các dịch vụ bền vững như sử dụng năng lượng tái tạo, giảm thiểu rác thải, và duy trì không gian xanh, từ đó nâng cao trải nghiệm du khách. Sự kết nối giữa các tuyến điểm du lịch xanh cũng sẽ giúp các khách sạn ở các khu vực này thu hút nhiều du khách hơn.

Dự án số 4: Xây dựng chiến lược định vị thương hiệu du lịch xanh, bao gồm thị trường, khách hàng mục tiêu, bộ nhận diện thương hiệu và quy hoạch các sự kiện hội nghị nổi bật. Lộ trình thực hiện dự án xây dựng chiến lược định vị thương hiệu du lịch xanh, bao gồm việc xác định thị trường, khách hàng mục tiêu và xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch xanh, sẽ được hoàn thành và công bố vào cuối năm 2025. Các sự kiện liên quan cũng sẽ được quy hoạch đầy đủ. Từ năm 2026, mỗi năm sẽ tổ chức từ 2 đến 3 sự kiện nổi bật tầm quốc gia và quốc tế. Việc xây dựng chiến lược định vị thương hiệu du lịch xanh sẽ có tác động lớn đến ngành khách sạn, vì khách sạn là một phần quan trọng trong chuỗi sản phẩm du lịch. Những khách sạn đáp ứng các tiêu chí du lịch xanh sẽ có cơ hội phát triển thương hiệu mạnh mẽ, nhắm đến các khách hàng mục tiêu có nhu cầu cao về du lịch bền vững. Các sự kiện hội nghị nổi bật cũng sẽ là cơ hội để các khách sạn tham gia và quảng bá dịch vụ của mình tới khách hàng tiềm năng.

Dự án số 5: Thành lập Trung tâm điều hành thông tin du lịch, xây dựng bản đồ số du

lịch xanh và ứng dụng thông minh kết nối khách du lịch với các điểm đến vào cuối năm 2030. Trung tâm điều hành thông tin và ứng dụng thông minh sẽ giúp khách du lịch tìm kiếm thông tin về các điểm đến, bao gồm cả các khách sạn đáp ứng tiêu chuẩn du lịch xanh. Các khách sạn sẽ được kết nối với các nền tảng này, giúp khách du lịch dễ dàng tìm kiếm và lựa chọn các cơ sở lưu trú phù hợp với nhu cầu của mình. Điều này sẽ thúc đẩy việc quảng bá các khách sạn đạt tiêu chuẩn khách sạn xanh và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút khách hàng.

3.3. Cơ hội và thách thức cho ngành khách sạn áp dụng thực hành xanh trong giai đoạn 2025-2030

3.3.1. Cơ hội

Nâng cao uy tín và thu hút khách hàng có ý thức bảo vệ môi trường: Bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng cơ sở kinh doanh du lịch xanh và điểm đến du lịch, triển khai dán nhãn xanh được công bố và thực hiện là cơ sở cho các khách sạn thực hành xanh. Việc dán nhãn xanh cho các khách sạn đạt tiêu chuẩn giúp khách sạn nâng cao uy tín và thu hút khách hàng. Với sự gia tăng nhận thức của khách du lịch về vấn đề bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, xu hướng du lịch xanh ngày càng được ưa chuộng. Đây sẽ là một lợi thế cạnh tranh thu hút được nhóm khách hàng có ý thức bảo vệ môi trường, tạo ra một thị trường khách hàng tiềm năng lớn cho khách sạn.

Cải thiện hiệu quả vận hành và chất lượng dịch vụ: Để đạt được tiêu chuẩn khách sạn xanh, các khách sạn cần áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu chất thải, sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. Khách sạn có thể tận dụng các chính sách hỗ trợ việc sử dụng năng lượng tái tạo và giảm phát thải carbon để giảm chi phí vận hành, thông qua việc sử dụng năng lượng xanh và áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng. Ngoài ra, các chính sách khuyến khích phát

triển phương tiện giao thông xanh tạo cơ hội cho khách sạn hợp tác với các nhà cung cấp dịch vụ vận chuyển thân thiện với môi trường, như xe điện và xe đạp điện, từ đó thu hút khách hàng có ý thức bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, các cơ chế khuyến khích quản lý chất thải và phát triển kinh tế tuần hoàn giúp khách sạn cải thiện quy trình quản lý chất thải, bao gồm tái chế và giảm thiểu chất thải trong hoạt động hàng ngày. Cuối cùng, chính sách hỗ trợ đầu tư vào các lĩnh vực xanh mang lại cơ hội cho khách sạn thu hút vốn đầu tư vào các dự án bền vững, từ xây dựng hạ tầng xanh đến ứng dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng. Điều này không chỉ góp phần bảo vệ môi trường, thu hút đối tượng khách hàng tiêu dùng xanh mà còn giúp giảm chi phí vận hành, nâng cao hiệu quả kinh tế và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Xây dựng thương hiệu bền vững: Việc xây dựng chiến lược định vị thương hiệu khách sạn xanh và tổ chức các sự kiện quốc tế sẽ tạo ra cơ hội cho các khách sạn nâng cao giá trị thương hiệu, kết nối với khách hàng mục tiêu và mở rộng đối tượng khách hàng. Bên cạnh đó, khách sạn cũng có thể tận dụng chiến lược xây dựng thương hiệu của tỉnh Khánh Hòa, kết hợp với chiến lược định vị thương hiệu riêng của mình để tạo dựng hình ảnh mạnh mẽ và thu hút sự chú ý. Các chiến dịch truyền thông về thương hiệu xanh của tỉnh sẽ giúp khách sạn quảng bá các sáng kiến xanh của mình, đồng thời nâng cao nhận thức cộng đồng và khách hàng về các dịch vụ thân thiện với môi trường mà khách sạn cung cấp. Điều này không chỉ giúp khách sạn xây dựng danh tiếng mà còn tạo cơ hội để mở rộng thị trường và thu hút thêm khách hàng.

Chủ động tham gia các diễn đàn, hội nghị và hội thảo chuyên đề về phát triển du lịch xanh: Đây là cơ hội cho các khách sạn tiếp cận và học hỏi các kinh nghiệm, kiến thức từ các chuyên gia và tổ chức đi đầu trong lĩnh vực. Việc tham gia các sự kiện này

không chỉ giúp khách sạn cập nhật những xu hướng và phương pháp mới về du lịch bền vững mà còn tạo cơ hội trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm với các đơn vị khác trong ngành. Thông qua đó, khách sạn có thể áp dụng các chiến lược và giải pháp hiệu quả nhằm bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng dịch vụ bền vững và tối ưu hóa quy trình vận hành. Đồng thời, việc tham gia vào các diễn đàn này còn giúp khách sạn xây dựng mạng lưới quan hệ đối tác chiến lược, mở ra cơ hội hợp tác và phát triển bền vững trong tương lai.

Tăng cường kết nối các điểm đến du lịch xanh: Các dự án phát triển sản phẩm du lịch xanh và kết nối các khu/điểm đến du lịch bền vững sẽ mở ra cơ hội cho các khách sạn tham gia vào mạng lưới du lịch xanh, từ đó giúp tăng lượng khách hàng và mở rộng thị trường.

Tăng cường kết nối với khách du lịch: Việc tích hợp khách sạn vào các nền tảng thông tin du lịch số sẽ giúp khách du lịch dễ dàng tìm kiếm và lựa chọn các cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn du lịch xanh. Điều này tạo cơ hội cho các khách sạn nâng cao sự hiện diện trực tuyến và tiếp cận đối tượng khách hàng rộng lớn hơn.

Quảng bá hiệu quả và tiếp thị trực tuyến: Trung tâm điều hành thông tin du lịch và ứng dụng thông minh sẽ là công cụ hữu hiệu để khách sạn quảng bá các dịch vụ thân thiện với môi trường, từ đó thu hút khách hàng tìm kiếm các sản phẩm du lịch bền vững. Khách sạn sẽ có thể kết nối trực tiếp với khách hàng tiềm năng thông qua các nền tảng này.

Tạo điều kiện thuận lợi cho du khách: Các khách sạn có thể sử dụng bản đồ du lịch xanh và ứng dụng thông minh để cung cấp thông tin về các dịch vụ, điểm đến du lịch xanh và các hoạt động bảo vệ môi trường. Việc này sẽ cải thiện trải nghiệm khách hàng, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc lựa chọn khách sạn đạt tiêu chuẩn du lịch bền vững.

Dự án đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi xanh của tỉnh: Cung cấp cho ngành khách sạn đội ngũ nhân viên có kiến thức vững về phát triển bền vững và các giải pháp xanh. Điều này giúp khách sạn nâng cao năng lực ứng dụng thực hành xanh vào vận hành và dịch vụ.

Cuối cùng là các khách sạn có thể tiếp cận các nguồn tài chính xanh: Dự án chính sách tài chính xanh của tỉnh để thực hiện Đề án chuyển đổi xanh cho tỉnh Khánh Hòa sẽ tháo gỡ những khó khăn về mặt tài chính, giúp khách sạn giảm áp lực huy động vốn đầu tư vào công nghệ tiết kiệm năng lượng, nâng cấp cơ sở hạ tầng xanh và giảm chi phí vận hành lâu dài.

3.3.2. Thách thức

Chi phí đầu tư ban đầu cao: Để đạt được các tiêu chuẩn khách sạn xanh, các khách sạn cần thực hiện các cải tiến về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và các hệ thống quản lý môi trường. Việc đầu tư vào các công nghệ tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng tái tạo, hệ thống xử lý nước thải, hoặc các thiết bị thân thiện với môi trường thường đòi hỏi chi phí đầu tư ban đầu khá lớn. Đối với các khách sạn nhỏ hoặc các doanh nghiệp chưa có đủ nguồn lực tài chính, điều này có thể là một thách thức lớn trong việc chuyển đổi sang mô hình khách sạn xanh.

Khó khăn trong thay đổi thói quen vận hành: Việc áp dụng các quy trình vận hành bền vững và thân thiện với môi trường có thể bị cản trở bởi sự phải thay đổi thói quen trong quy trình làm việc của nhân viên và cơ sở vật chất. Điều này có thể gặp khó khăn trong việc triển khai đồng bộ và duy trì trong thời gian dài. Các thói quen cũ như sử dụng năng lượng không hiệu quả, xử lý rác thải chưa triệt để, hay sử dụng các sản phẩm không thân thiện với môi trường sẽ cần được thay thế bằng những giải pháp mới. Điều này không chỉ liên quan đến vấn đề chi phí mà còn đòi hỏi sự thay đổi trong cách thức làm việc của nhân

viên, cần được đào tạo và nâng cao nhận thức về phát triển bền vững. Sự thay đổi này có thể gặp khó khăn trong việc thực thi và duy trì, đặc biệt là nếu không có sự cam kết mạnh mẽ từ lãnh đạo doanh nghiệp. Về mặt cơ sở vật chất, trên thực tế có nhiều khách sạn muốn chuyển sang sử dụng các giải pháp công nghệ xanh, nhưng hạ tầng hiện tại của nhiều khách sạn có thể không hỗ trợ việc áp dụng công nghệ mới. Các khách sạn cũ, đặc biệt là các cơ sở lưu trú nhỏ và các khu nghỉ dưỡng đã được xây dựng từ nhiều năm trước đó, có thể sẽ gặp khó khăn trong việc thay đổi hoặc nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu để được dán nhãn xanh.

Thiếu hụt nhân lực chuyên môn: Việc triển khai thực hiện theo các tiêu chuẩn của bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng cơ sở kinh doanh du lịch xanh và mô hình kinh doanh bền vững đòi hỏi một đội ngũ nhân viên có kiến thức và kỹ năng đặc thù về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải, tiết kiệm năng lượng và phát triển sản phẩm du lịch bền vững. Tuy nhiên, hiện nay ngành khách sạn chưa có đủ nguồn nhân lực được đào tạo chuyên sâu về các lĩnh vực này. Điều này có thể gây khó khăn trong việc triển khai thực hành xanh tại khách sạn. Việc đào tạo và tuyển dụng nhân lực phù hợp sẽ tốn thời gian và chi phí không nhỏ.

Cạnh tranh trong ngành du lịch xanh: Khi các tiêu chuẩn du lịch xanh được áp dụng rộng rãi, ngành khách sạn sẽ đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt trong việc thu hút khách hàng. Việc dán nhãn xanh và đạt các tiêu chuẩn du lịch bền vững có thể trở thành lợi thế cạnh tranh, nhưng đồng thời cũng tạo ra sự đồng nhất trong thị trường. Điều này khiến cho các khách sạn cần phải có chiến lược độc đáo và sáng tạo để nổi bật trong mắt khách hàng. Sự cạnh tranh này có thể gia tăng khi ngày càng nhiều khách sạn áp dụng tiêu chuẩn xanh mà không có sự khác biệt rõ rệt trong các dịch vụ cung cấp.

Khó khăn trong duy trì chất lượng dịch vụ: Đảm bảo chất lượng dịch vụ cao khi áp dụng các tiêu chuẩn xanh mà không làm giảm trải nghiệm của khách hàng là một thách thức lớn. Một số khách hàng có thể không quen với các thay đổi trong quy trình phục vụ như không thay đồ mới hàng ngày hoặc việc sử dụng các sản phẩm tái chế. Nếu không giải thích rõ ràng hoặc không có sự chuẩn bị kỹ lưỡng cho khách hàng, việc áp dụng thực hành xanh có thể dẫn đến sự bất mãn nếu những thay đổi này không phù hợp với mong đợi của khách. Các khách sạn cần phải tìm ra cách duy trì chất lượng dịch vụ trong khi vẫn đảm bảo tiêu chuẩn bền vững và bảo vệ môi trường.

Chiến lược tiếp thị và truyền thông về du lịch xanh: Việc quảng bá các dịch vụ du lịch xanh một cách hiệu quả cũng là một thách thức đối với các khách sạn. Thị trường du lịch xanh không chỉ yêu cầu khách sạn cung cấp các sản phẩm chất lượng mà còn đòi hỏi chiến lược truyền thông mạnh mẽ để nâng cao nhận thức và thuyết phục khách hàng lựa chọn dịch vụ của mình. Các khách sạn cần phải đầu tư vào các chiến dịch marketing và truyền thông rõ ràng, hiệu quả để thu hút khách hàng mục tiêu, điều này có thể gặp khó khăn trong môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

4. Kết luận

Việc áp dụng thực hành xanh trong ngành khách sạn giai đoạn 2025-2030 không chỉ là sự phản ánh của xu hướng phát triển bền vững toàn cầu mà còn là yếu tố quyết định để các khách sạn nâng cao năng lực cạnh tranh và xây dựng một nền tảng phát triển lâu dài. Trong bối cảnh ngành du lịch ngày càng phát triển mạnh mẽ, việc chuyển đổi sang mô hình khách sạn xanh sẽ không chỉ đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng về sự bền vững mà còn mở ra cơ hội để các doanh nghiệp tạo dựng sự khác biệt và duy trì vị thế trong một thị trường đầy cạnh tranh.

Giai đoạn 2025-2030 hứa hẹn mang đến nhiều cơ hội và thách thức cho ngành khách sạn trong việc chuyển hướng áp dụng thực hành xanh, đặc biệt là với sự triển khai của đề án chuyển đổi xanh tỉnh Khánh Hòa. Đây là một cơ hội lớn để các khách sạn tại khu vực này không chỉ cải thiện chất lượng dịch vụ mà còn thực hiện những thay đổi mang tính chiến lược trong việc giảm thiểu tác động môi trường. Tuy nhiên, bên cạnh đó, sẽ có những thách thức cần phải vượt qua, như chi phí đầu tư ban đầu cao và yêu cầu về sự thay đổi lớn trong quy trình vận hành.

Để đạt được sự phát triển bền vững trong giai đoạn này, các khách sạn cần triển khai các giải pháp tổng thể và đồng bộ. Đầu tư vào công nghệ hiện đại sẽ là yếu tố tiên quyết giúp tiết kiệm tài nguyên, giảm thiểu chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, nước. Các hệ thống quản lý năng lượng thông minh và giải pháp tiết kiệm năng lượng sẽ giúp khách sạn đáp ứng nhu cầu bảo vệ môi trường, đồng thời tối ưu hóa các chi phí vận hành trong dài hạn. Song song đó, xây dựng một chiến lược marketing rõ ràng và nhất quán về thực hành xanh là điều không thể thiếu. Việc truyền thông mạnh mẽ về cam kết bảo vệ môi trường không chỉ giúp khách sạn thu hút được khách hàng yêu thích sự bền vững mà còn củng cố được uy tín thương hiệu trong mắt công chúng. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh ngày càng có nhiều khách du lịch quốc tế quan tâm đến yếu tố môi trường khi lựa chọn địa điểm lưu trú. Đào tạo và nâng cao nhận thức cho nhân viên về các thực hành xanh cũng là yếu tố quan trọng không thể thiếu. Việc đào tạo chuyên sâu về tiết kiệm năng lượng, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường không chỉ giúp nhân viên thực hiện công việc hiệu quả mà còn là yếu tố giúp truyền tải thông điệp xanh đến khách hàng, tạo dựng một không gian làm việc và nghỉ dưỡng thân thiện và bền vững. Cuối cùng, sự hợp tác chặt chẽ với các đối tác trong

ngành là yếu tố không thể thiếu trong việc thực hiện các mục tiêu xanh. Các nhà cung cấp sản phẩm xanh, tổ chức chứng nhận và các cơ quan chức năng sẽ hỗ trợ khách sạn không chỉ về mặt kỹ thuật mà còn trong việc xây dựng các chiến lược xanh lâu dài, giúp khách sạn tối ưu hóa chi phí và gia tăng hiệu quả kinh doanh. Việc tận dụng các cơ hội và vượt qua các thách thức trong việc áp dụng thực hành xanh sẽ không chỉ giúp ngành khách sạn duy trì sự phát triển bền vững mà còn góp phần bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững. Các khách sạn có chiến lược xanh rõ ràng sẽ không chỉ thu hút khách hàng mà còn xây dựng được lòng tin và uy tín lâu dài, đồng thời góp phần quan trọng vào việc thực hiện mục tiêu bảo vệ môi trường trong ngành du lịch.

Tài liệu tham khảo:

1. Đề án chuyển đổi xanh Tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2024-2030 (2024). Khai thác từ https://baokhanhhoa.vn/file/e7837c02857c8ca30185a8c39b582c03/upload/xdata/202407/20240722163454de_an_chuyen_doi_xanh-2024.pdf
2. Đồng Xuân Đảm và Lê Chí Công (2022), Hành vi thực hành xanh trong ngành lưu trú: Vai trò của niềm tin tổ chức xanh, nhận dạng tổ chức xanh và lãnh đạo chuyển đổi xanh, Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á Năm thứ 33, Số 7 (2022), 04–18
3. Nguyễn Thị Nguyên Hồng (2023), Phát triển du lịch xanh tại các cơ sở lưu trú ở Việt Nam, Tạp chí Khoa học thương mại, số 176/2023, 51–61
4. Xu hướng “Going Green” trong các khách sạn tại Việt Nam (2020). Khai thác tại <https://apiv2.business.gov.vn/medias/AnP ham/cd0be8b0-0699-4172-879d-28e744932232.pdf>
5. Bernauer, T., Engel, S., Kammerer, D., & Sejas, J. (2007). Explaining green innovation. Ten years after Porter’s win-win proposition: How to study the effects of regulation on corporate environmental innovation?. In Jacob, K., Biermann, E., Busch, P. O., & Feindt, P. H. (Eds.), *Politik und Umwelt. Politische Vierteljahresschrift Sonderheft*, 39, 323–341. Wiesbaden: VS Verlag für Sozialwissenschaften.
6. Chang, C.-H. (2011). The influence of corporate environmental ethics on competitive advantage: The mediation role of green innovation. *Journal of Business Ethics*, 104(3), 361–370, doi: 10.1007/s10551-011-0914-x
7. Chang, C.-H., & Chen, Y.-S. (2014). Managing green brand equity: The perspective of perceived risk theory. *Quality & Quantity*, 48(3), 1753–1768. doi: 10.1007/s11135-013-9872-y
8. Chen, Y.-S., Chang, C.-H., & Wu, F.-S. (2012). Origins of green innovations: The differences between proactive and reactive green innovations. *Management Decision*, 50(3), 368–398. doi: 10.1108/00251741211216197
9. Gürlek, M., & Tuna, M. (2018). Reinforcing competitive advantage through green organizational culture and green innovation. *The Service Industries Journal*, 38(7–8), 467–491. doi: 10.1080/02642069.2017.1402889
10. Theodoulidis, B., Diaz, D., Crotto, F., Rancati, E. (2017). Exploring corporate social responsibility and financial performance through stakeholder theory in the tourism industries. *Tourism Management*, 62, 173–188